TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 208/2018/DS-PT
Ngày: 06/02/2018
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền

Các Thẩm phán: Ông Phạm Hồng Giảng

Bà Vũ Thị Xuân Trang

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Yến Khanh - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hoàng – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 01 và 06 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 543/2017/DSPT ngày 30 tháng 10 năm 2017 về việc "Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 87/2017/DS-ST ngày 25/09/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh – Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 233/2018/QĐ-PT ngày 15 tháng 01 năm 2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Bà Bùi Thị Lệ T1, sinh năm: 1984; Địa chỉ: A3/18 Nguyễn Cửu Phú, ấp 1 xã K, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh. (*có mặt tại phiên tòa*).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Đức Thăng Ý - Luật sư của Công ty Luật Tâm Quang, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (*có mặt tại phiên tòa*).

2. *Bị đơn*:

2.1 Bà Lê Thị Bích T2, sinh năm: 1972; Địa chỉ: Lô B, nền 8, Khu dân cư ấp 2, xã K, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh. (*vắng mặt tại phiên tòa*).

2.2 Bà Lê Thị Lụa, sinh năm: 1965; Địa chỉ: A6/7A ấp 1, xã K, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh. (*vắng mặt tại phiên tòa*).

3. *Người làm chứng*:

3.1 Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết; sinh năm: 1982; Địa chỉ: Al/7 ấp 1 xã K, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh. (*vắng mặt tại phiên tòa*)

3.2 Bà Nguyễn Thị Thu; sinh năm: 1961; Địa chỉ: ấp 1 xã K, huyện BC, Thành phố Hô Chí Minh. (*vắng mặt tại phiên tòa*).

Người kháng cáo: Nguyên đơn - Bà Bùi Thị Lệ T1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện nộp tại Tòa án ngày 09/12/2015 và đơn sửa đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện lập ngày 20/7/201cùng lời khai trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn trình bày:

Vào lúc 6 giờ 30 phút ngày 02/10/2016 tại chợ tạm Ngã tư Cái Trung, (đường Trần Đại Nghĩa, xã K, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh), hai bên gồm bà Bùi Thị Lệ T1 với bên Bà Lê Thị Bích T2, bà Lê Thị Lụa là các tiểu thương buôn bán tại chợ xảy ra mâu thuẫn dẫn đến lời qua tiếng lại. Trong lúc hai bên cãi vả thì bà T2 và bà Lụa xông vào dùng tay đánh tới tấp vào vùng đầu, mặt và bụng của bà T1 trong lúc bà T1 đang mang thai khoảng 7 tuần. Mọi người xung quanh đến can ngăn và la lên "Sao lại đánh người có bầu" thì bà T2, bà Lụa mới ngưng không đánh bà T1 nữa.

Sau đó, bà T2 gọi cho ông Cường là người nhà của bà T2, ông Cường chạy xe gắn máy đến chỗ bà T1 bán hàng và rút một cây kim loại (loại mã tấu) từ trong cốp xe xông vào chém bà T1, bà T2 can ngăn nên bà T1 né được.

Hậu quả là bà T1 bị sưng mặt và đầu, bụng đau và xuất huyết âm đạo.

Cùng ngày 02/10/2016, bà T1 được người nhà đưa đến phòng khám tư nhân bác sĩ Vũ Thị Huyền Trân ở đường Trần Đại Nghĩa, xã Tân Kiên và được chẩn đoán: Chấn thương phần mềm đầu mặt/thai. Chi phí điều trị là 165.000đ.

Qua hôm sau, ngày 03/10/2016, bà T1 thấy đau bụng liên tục nên được người nhà đưa đến Bệnh viện Đa khoa quận Bình Tân để khám và được cho nhập viện để theo dõi với chẩn đoán: theo dõi mang thai có nguy cơ cao/ dọa sẩy thai 7 tuần 4 ngày/ chấn thương đầu (Z35). Chi phí điều trị là 1.710.600đ.

Theo đề nghị của bà T2, bà T1 đã gọi xe cấp cứu của Trung tâm cấp cứu 115 từ bệnh viện Đa Khoa quận Bình Tân để đến khám tại Bệnh viện phụ sản Hùng Vương. Tại đây bà T1 được siêu âm, đo điện tâm đồ. Chi phí khám bệnh và chuẩn đoán hình ảnh là 286.000đ.

Sau đó, từ ngày 06/10/2016 đến ngày 11/10/2016, bà T1 nhập viện điều trị tại bệnh viện Triều An (Quận Bình Tân) và được chẩn đoán: Ra máu trong thai nghén sớm. Chi phí điều trị hết: 5.416.019đ.

Do còn con nhỏ ở nhà nên bà T1 phải về nhà dưỡng thai để tiện chăm sóc các con.

Sau khi sự việc xảy ra, bà T1 đã trình báo và Công an xã K đã lập biên bản và đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Bà Lê Thị Bích T2 và bà Lê Thị Lụa về hành vi đánh người.

Nay bà T1 yêu cầu Tòa án buộc bà T2 và bà Lụa có nghĩa vụ bồi thường cho bà các khoản sau:

1/ Chi phí khám, chữa bệnh: 7.412.619đ, gồm:

• Tại phòng khám bệnh tư nhân - Tiền khám bệnh + tiền thuốc: 165.000đ.

• Tại bệnh viên đa khoa quận Bình Tân: Tiền viện phí: 206.000đ, Tiền thuốc: 1.204.,600đ, Phí chuyển viện: 300,000 đồng.

• Tai Bệnh viện Hùng Vương: Công khám: 130.000đ, Chẩn đoán hình ảnh: 156.000đ.

• Tại Bệnh viên tư nhân Triệu An: Chi phí khám bệnh nội trú: 5.416.019đ.

2/ Thu nhập thực tế bị mất do sức khỏe bị xâm phạm: 200.000đ/ ngày x 53 ngày = 10.600.000đ (thu nhập hàng ngày từ 200.000đ – 300.000đ, nghỉ bán mất thu nhập từ ngày 2/10/2016 đến ngày 23/11/2016).

3/ Tiền đền bù tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm: 36.300.000đ.

•Tổng số tiền yêu cầu bà T2 và bà Lụa bồi thường là: 54.312.619đ.

Tại các bản tự khai và biên bản hòa giải, bị đơn - Bà Lê Thị Bích T2 trình bày:

Bà là tiểu thương bán thịt tại chợ tạm ở ngã tư Cái Trung, bà Nguyễn Thị Lụa là chị ruột của bà phụ giúp bà buôn bán ở chợ, còn Bà Bùi Thị Lệ T1 bán tôm, cá sát bên sạp thịt của bà.

Vào ngày 02/10/2016, bà Lụa có đưa chân đùa mấy cái khay dùng đựng tôm, cá của bà T1 qua một bên vì bà T1 để chắn lối đi ra vào nên bà T1 và bà Lụa có cãi vả với nhau. Bà có lên tiếng ngăn bà Lụa nhưng bà T1 vẫn kiếm chuyện chửi bà Lụa và chạy qua bàn thịt heo của bà đang bán hất thịt xuống đất. Vì quá tức giận nên bà Thủy đánh bà T1 một bạt tay vào mặt, bà T1 không bị té ngã, không hề bị thương tích. Khi đó bà không hề hay biết bà T1 đang mang thai. Sáng hôm sau, nghe mọi người ở chợ nói bà T1 bị động thai nên bà T2 có đến thăm hỏi tại Bệnh viện Hùng Vương, bà hỏi thăm bác sỹ trực tiếp khám cho bà T1 và được bác sỹ cho biết thai của bà T1 vẫn khỏe mạnh nên bà Thủy yên tâm đi về.

Nay bà T1 khởi kiện yêu cầu bà và bà Lụa bồi thường tổng số tiền khám chữa bệnh, thu nhập thực tế bị mất, bồi thường tổn thất tinh thần là 54.312.619 đồng thì bà và bà Lụa không chấp nhận với lý do sau:

-Bà chỉ đánh bà T1 có một cái, không có gây bất kỳ thương tích gì cho bà T1, kể cả vùng mặt hoặc nơi cơ thể khác của bà T1. Cho nên số tiền mà bà T1 yêu cầu bà và bà Lụa bồi thường là không có cơ sở.

-Tiền chi phí khám chữa bệnh là bà T1 chi trả cho việc tự mình bà T1 đi khám, đi điều trị nên không có liên quan đến bà.

-Bà chỉ tát bà T1 có một cái, không gây thương tích cho bà T1 đến nỗi bà T1 không thể đi làm được.

-Bà không có gây tổn thất tinh thần, bất an gì cho bà T1 nên bà không đồng ý bồi thường tổn thất tinh thần cho bà T1.

Bị đơn bà Lê Thị Lụa trình bày:

Bà thống nhất với lời trình bày nêu trên của Bà Lê Thị Bích T2. Bà cũng có ý kiến giống với ý kiến của bà T2 là không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Bùi Thị Lệ T1. Bà yêu cầu Tòa án xem xét cho bà và bà T2.

Người làm chứng bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết trình bày:

Bà là người đang sinh sống và buôn bán tạp hóa tại địa điểm đối diện chỗ bán của Bà Bùi Thị Lệ T1 và Bà Lê Thị Bích T2.

Ngày 02/10/2016, do là ngày chủ nhật, công nhân ít hơn mọi ngày nên khi có sự việc cãi vả giữa Bà Bùi Thị Lệ T1 và Bà Lê Thị Bích T2, bà Lê Thị Lụa thì bà chứng kiến từ đầu đến cuối.

Vào ngày 02/10/2016 khoảng 6 giờ 30 phút, do bà T1 để những cái khay đựng tôm cá chắn lối đi ra vào của bà Lụa nên bà T1 và bà T2 cãi nhau. Sau một hồi cự cãi, bà T1 đi qua bàn thịt của bà T2 đang bán lấy tay quơ thịt đang để trên bàn xuống đất. Lúc đó bà T2 có đánh bà T1 01 (một) bạt tay. Một hồi sau, con của bà T2 tên Trần Minh Cường chạy xe đến và mở cốp xe ra lấy ống tuýp sắt, bà T2 can ngăn vì sợ hai bên đánh nhau. Sau đó gia đình của bà T1 điện thoại cho dân phòng đến mời các bên đến trụ sở Công an xã K làm việc.

Người làm chứng bà Nguyễn Thị Thu trình bày:

Bà có ra chợ phụ bán thịt với Bà Lê Thị Bích T2 tại chợ tạm Ngã tư Lò Mổ nên chứng kiến rõ sự việc cãi vả giữa Bà Bùi Thị Lệ T1 và Bà Lê Thị Bích T2, bà Lê Thị Lụa vào ngày 02/10/2016.

Vào ngày 02/10/2016 khoảng 6 giờ 30 phút, bà T1 và bà T2 có xảy ra cãi vả do bà T1 để những cái khay đựng tôm cá chắn lối đi ra vào của bà Lụa. Được một lúc thì bà T1 đi qua bàn thịt của bà T2 đang bán lấy tay quơ thịt đang để trên bàn xuống đất. Lúc đó bà T2 tức nên đánh bà T1 một bạt tay. Một hồi sau con của bà T2 tên Trần Minh Cường đến mở cốp xe ra lấy ống tuýp sắt thì bà T2 can ngăn vì sợ hai bên đánh nhau. Sau đó gia đình của bà T1 gọi điện thoại dân phòng đến mời các bên đến trụ sở công an xã K làm việc.

Bà xác định vào ngày 02/10/2016 bà T2 chỉ đánh bà T1 một bạt tay; còn bà Lụa thì chỉ cãi nhau với bà T1, không có xô xát gì với bà T1 cả. Từ sau ngày 02/10/2016 đến nay bà thấy bà T1 vẫn buôn bán bình thường ở chợ. Sự việc xảy ra cải vã nêu trên có rất nhiều người chứng kiến và biết rõ.

Tòa án nhân dân huyện BC đã đưa vụ án ra xét xử và quyết định tại Bản án sơ thẩm số 87/2017/DS-ST ngày 25/09/2017 như sau:

"*Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Bà Bùi Thị Lệ T1.*

Buộc bà Lê Thị Bích Thuỷ, bà Lê Thị Lụa có trách nhiệm liên đới bồi thường cho Bà Bùi Thị Lệ T1 chi phí khám chữa bệnh trong ngày 02/10/2016 là 165.000 đồng (Một trăm sáu mươi lăm ngàn đồng), bồi thường một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền."

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền yêu cầu thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 06/10/2017, nguyên đơn kháng cáo không đồng ý số tiền bản án sơ thẩm buộc bị đơn bồi thường.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, giữ nguyên kháng cáo yêu cầu sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Luật sư bảo vệ quyền lợi của nguyên đơn trình bày quan điểm: Bà T1 tuy có một phần lỗi trong sự việc xảy ra, tuy nhiên, bà T1 là người bị đánh và bị tổn hại sức khỏe, do đó yêu cầu bồi thường thu nhập bị mất trong 09 ngày điều trị tại bệnh viện từ ngày 02 đến ngày 11/10/2016 do không thể đi bán được, bà T1 cũng bị tổn thất tinh thần do lo lắng cho thai nhi, vì bị đánh nên ảnh hưởng đến thai nhi trong bụng, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận ít nhất được 1/3 mức bồi thường tổn thất tinh thần mà bà T1 yêu cầu.

Nguyên đơn đồng ý quan điểm bảo vệ và đề nghị của Luật sư.

Bị đơn không kháng cáo, và không có văn bản trình bày ý kiến đối với kháng cáo của nguyên đơn.

Vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm kết thúc phần tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm trước khi nghị án, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung kháng cáo: Sự việc xảy ra có một phần lỗi của bà T1, qua thăm khám chuẩn đoán hình ảnh tại Phòng khám tư nhân, bệnh viện Đa khoa Bình Tân, Bệnh viện Hùng Vương, thấy yêu cầu của bà T1 là có cơ sở, đề nghị chấp nhận một phần kháng cáo sửa một phần bản án sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hình thức: Kháng cáo của nguyên đơn trong thời hạn luật định và đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm theo quy định nên được chấp nhận để xem xét lại bản án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về thủ tục xét xử vắng mặt: Tòa án đã thực hiện thủ tục triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng các bị đơn vắng mặt, căn cứ Khoản 3 Điều 296 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử phúc thẩm vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung kháng cáo: Nguyên đơn kháng cáo yêu cầu giải quyết toàn bộ bản án sơ thẩm do nhận định của Tòa án cấp sơ thẩm không đúng với sự thật khách quan, nội dung bản án không đề cập đầy đủ yêu cầu khởi kiện và ý kiến trình bày của nguyên đơn, không ghi nhận lời trình bày của Luật sư bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn.

Xét thấy: Tại đơn khởi kiện, nguyên đơn yêu cầu bồi thường các khoản sau:

1/ Chi phí khám, chữa bệnh, phí chuyển viện: 7,412,619 đồng,

2/ Thu nhập thực tế bị mất do sức khỏe bị xâm phạm: 200,000 đồng/ ngày x 53 ngày = 10,600,000 đồng (thu nhập hàng ngày từ 200.000đ – 300.000đ, nghỉ bán mất thu nhập từ ngày 2/10/2016 đến ngày 23/11/2016).

3/ Tiền đền bù tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm: 36,300,000đ.

Nhận thấy:

Giữa bà T1 và bà Lụa, bà T2 xảy ra xô xát, bà T2, bà Lụa thừa nhận có đánh bà T1 và đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh người, hậu quả dẫn đến là bà T1 bị chấn thương dọa xảy thai khi đang mang thai 7 tuần tuổi.

Tòa án cấp sơ thẩm buộc bà T2 và bà Lụa chịu trách nhiệm bồi thường cho hành vi đánh người dẫn đến thiệt hại sức khỏe cho bà T1 là có căn cứ theo quy định tại Khoản 1 Điều 584 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Theo bà T1 trình bày là sau khi xảy ra sự việc, ngay trong ngày 02/10/2016, sau khi ráng bán xong hàng buổi sáng, đến 12 giờ trưa bà T1 được người nhà đưa đến phòng khám tư nhân bác sĩ Vũ Thị Huyền Trân khám với chi phí điều trị là 165.000đ, lời trình bày này phù hợp với chứng cứ là đơn thuốc do bác sĩ Vũ Thị Huyền Trân thuộc Phòng khám nội tổng hợp chuẩn đoán *"Chấn thương phần mềm đầu mặt/thai"* (BL.66) nên được Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận.

Bà T1 trình bày, sau khi điều trị tại Phòng khám bác sỹ Huyền Trân, bà T1 về nhà thấy đau đầu, đau vùng bụng dưới và ra máu âm đạo nên hôm sau đã đến khám tại Bệnh viện Đa khoa Bình Tân. Điều này phù hợp với các tài liệu chứng từ nguyên đơn xuất trình. Theo giấy ra viện của Bệnh viện Đa khoa Bình Tân (Khoa phụ sản), bà Bùi Thị Lệ T1 nhập viện lúc 7h15 ngày 03/10/2016 và ra viện lúc 14h58 ngày 06/10/2016 để điều trị theo chuẩn đoán *"Theo dõi mang thai có nguy cơ cao/ dọa sẩy thai 7 tuần 4 ngày/ chấn thương đầu* (Z35)"

(BL.70). Bà T1 được kê toa theo phương pháp điều trị nội khoa và hẹn tái khám sau 1 tuần. Chi phí tại Bệnh viện Đa khoa Bình Tân gồm tiền thuốc là 1.204.604đ và viện phí 206.000đ theo Hóa đơn bán hàng và Phiếu thu viện phí ngày 07/10/2016 (BL.68, 69). Như vậy, bà T1 đã điều trị nội trú tại Bệnh viện Đa Khoa Bình Tân từ ngày 03 đến ngày 06/10/2016 để theo dõi về tình trạng thai và chấn thương đầu sau khi bị đánh là hợp lý và có cơ sở nên yêu cầu về chi phí điều trị ở bệnh viện Bình Tân là được chấp nhận.

Sau khi xuất viện tại Bệnh viện Đa Khoa Bình Tân, theo bà T1 trình bày tại phiên tòa phúc thẩm là bà T2 đã đề nghị bà T1 đến khám tại Bệnh viện Hùng Vương nên bà T1 đã đi bằng xe cấp cứu từ Bệnh viện Đa Khoa Bình Tân đến Bệnh viện Hùng Vương vào ngày 06/11/2016 với chi phí chuyển bệnh là 300.000đ theo Biên lai thu viện phí của Trung tâm cấp cứu 115 TP.HCM (BL.52) và nhập khoa cấp cứu ngay trong ngày 06/10/2016. Bà T1 đã thực hiện siêu âm và đo điện tâm đồ tại Bệnh viện Hùng Vương với chi phí 286.000đ gồm thanh toán viện phí công khám 130.000đ và chuẩn đoán hình ảnh 156.000đ (BL.57, 58, 67). Tại phiên tòa phúc thẩm, bà T1 xuất trình tài liệu chứng cứ mới là đơn thuốc do bác sỹ Khoa cấp cứu hồi sức tích cực và chống độc kê toa theo chuẩn đoán căn bệnh "Thai # 7 tuần 2 ngày – mệt" nhưng không xuất trình biên lai thu tiền mua thuốc.

Theo bà T1 trình bày, ngay trên đường từ bệnh viện Hùng Vương về nhà bằng xe taxi ngang qua bệnh viện Triều An chi nhánh Bình Tân, bà T1 đã nhập viện cấp cứu do đau bụng và đã nhập viện điều trị từ ngày 06 đến ngày 11/10/2016 tại bệnh viện Triều An.

Theo Bảng kê chi phí khám chữa bệnh nội trú của Bệnh viện Tư nhân Triều An (BL 55,56), giấy ra viện (BL.71) bà T1 đã nhập viện điều trị nội trú tại Bệnh viện Triều An từ 15h15 ngày 06/10/2016 đến 12h00 ngày 11/10/2016 với chi phí điều trị là 5.416.019đ (BL.53).

Vậy, xét thấy quá trình điều trị của bà T1 qua các bệnh viện có nhiều mâu thuẫn:

- Bà T1 xuất viện từ bệnh viện Bình Tân lúc 14h58 ngày 06/10/2016 và nhập viện điều trị nội trú tại Bệnh viện Triều An vào lúc 15h15 ngày 06/10/2016. Trong khoảng thời gian 17 phút này, bà T1 đã di chuyển bằng xe cấp cứu của Trung Tâm cấp cứu 115 từ bệnh viện Bình Tân đến khám bệnh tại Khoa cấp cứu hồi sức tích cực và chống độc của Bệnh viện Hùng Vương và sau khi khám bệnh và chuẩn đoán hình ảnh ở bệnh viện Hùng Vương xong, bà T1 đã đón xe taxi đi từ Bệnh viện Hùng Vương đến Bệnh viện Triều An làm thủ tục nhập viện (!).

- Bà T1 điều trị tại Khoa phụ sản Bệnh viện Đa khoa quận Bình Tân điều trị nội trú theo dõi từ ngày 03/10/2016 đến ngày 06/10/2016 và được Bệnh viện Bình Tân cho xuất viện và ghi chú "Hẹn 1 tuần tái khám". Điều này thể hiện, chấn thương vùng đầu mặt và tình trạng thai của bà T1 đã được ổn định nên được Bệnh viện cho xuất viện và hẹn một tuần tái khám. Do Bệnh viên Bình Tân đã cho xuất viện nên việc kêu xe cấp cứu của Trung tâm cấp cứu 115 đến

Bệnh viện Hùng Vương khám là do tự ý bà T1 và điều này là không cần thiết, bởi lẽ nếu tình trạng chấn thương vùng đầu mặt và tình trạng thai của bà T1 còn chưa ổn định, bà T1 có thể trình bày để nằm lại điều trị nội trú thêm tại Bệnh viện Bình Tân. Tuy nhiên, theo lời bà T1 tại phiên tòa phúc thẩm, bà T1 đến Bệnh viện Hùng Vương khám thêm là do bà T2 đề nghị. Xét lời trình bày này cũng phù hợp với lời trình bày của bà T2 cho rằng bà T2 có gặp bác sỹ Hùng Vương để hỏi thăm tình trạng của bà T1, mặt khác bệnh viện Hùng Vương là bệnh viện chuyên khoa nên việc bà T1 đến khám kiểm tra tình trạng thai cũng là phù hợp nên được chấp nhận yêu cầu về chi phí xe di chuyển đến Bệnh viện Hùng Vương và chi phí khám bệnh, chuẩn đoán hình ảnh.

- Tại bệnh viện Hùng Vương bà T1 đã thăm khám và siêu âm thai, đo điện tâm đồ cũng như kê toa thuốc với chuẩn đoán "thai # 7 tuần 2 ngày – mệt" và không hẹn lịch tái khám. Kết quả này cho thấy sức khỏe bà T1 là ổn định, không cần nhập viện theo dõi. Do vậy, việc bà T1 tự ý đến nằm thăm dưỡng thai tại Bệnh viện Triều An là do tự ý của bà T1 chứ không theo chỉ định của Bác sỹ, vậy chi phí điều trị tại Bệnh viện Triều An bà T1 yêu cầu là không được chấp nhận.

- Vậy, căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 590 Bộ luật Dân sự 2015, tổng chi phí phám chữa bệnh bà T1 yêu cầu được chấp nhận là 2.161.600đ, bao gồm:

- Tại phòng khám tư nhân: 165.000đ.
- Tại Bệnh viện Đa khoa quận Bình Tân: 1.410.600đ
- Phí di chuyển bằng xe của Trung tâm cấp cứu 115: 300.000đ.
- Tại Bệnh viện Hùng Vương: 286.000đ.

Xét yêu cầu của bà T1 về thu nhập thực tế bị mất do sức khỏe bị xâm phạm:

Tại phiên tòa phúc thẩm bà T1 đồng ý với đề nghị của Luật sư, yêu cầu tính thu nhập bị mất từ ngày 02/20/2016 đến hết ngày 11/10/2016 là 09 ngày x 200,000 đồng/ ngày = 1.800.000đ.

Xét thấy: Căn cứ Điểm a, b Khoản 1 Điều 590 Bộ luật Dân sự 2015, bên gây thiệt hại phải bồi thường cho bên thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm bao gồm: "*b) Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại; nếu thu nhập thực tế của người bị thiệt hại không ổn định và không thể xác định được thì áp dụng mức thu nhập trung bình của lao động cùng loại;"*

Mức thu nhập bà T1 yêu cầu là 200.000đ là con số thu nhập vừa phải, phù hợp với thực tế nên Hội đồng xét xử chấp nhận mức thu nhập này làm căn cứ để tính thu nhập bị mất.

Bà T1 thực tế phải điều trị và thăm khám tại các nơi gồm phòng khám tư nhân bác sỹ Huyền Trân, Bệnh viện Đa khoa Bình Tân và Bệnh viện phụ sản Hùng Vương từ ngày 02/10 đến hết ngày 06/10/2016 nên mất thu nhập trong 05 ngày, vậy Hội đồng xét xử chấp nhận số tiền bị mất thu nhập là 05 ngày x 200.000đ = 1.000.000đ. Riêng thời gian khám, dưỡng bệnh tại Bệnh viện Triều

An là do tự ý của bà T1 thực hiện mà không theo chỉ định của bác sỹ chuyên môn nên không được chấp nhận.

Xét yêu cầu của bà T1 về tiền đền bù tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm theo yêu cầu ban đầu là 36,300,000đ. Tại phiên tòa phúc thẩm, Luật sư bảo vệ quyền lợi cho bà T1 đề nghị chấp nhận mức 1/3 của yêu cầu này là 12.100.000đ, bà T1 đồng ý với đề nghị của Luật sư và đồng ý rút một phần yêu cầu tiền đền bù tổn thất tinh thần, yêu cầu đền bù ở mức 12.100.000đ.

Hội đồng xét xử xét thấy: Sáng ngày 02/10/2016, khi xảy ra cãi vã giữa bà Lụa với bà T1, bà T2 không nhào vô đánh bà T1 trước, do bà T1 tự ý chạy qua quầy thịt bà T2 đang đứng bán và gạt thịt xuống đất, dẫn đến việc bà T2 bức xúc và phản ứng lại xông vào đánh bà T1. Khi bà T2 đánh bà T1, bà T2 không biết bà T1 đang mang thai, theo bà T1 trình bày là bà T2 nghe mọi người la "Sao đánh người có bầu" nên dừng lại. Sau đó, khi con trai bà T2 nghe việc chạy xe tới định hành hung bà T1, bà T2 là người can ngăn nên không xảy ra sự việc gì đáng tiếc. Khi biết tin bà T1 động thai, bà T2 đã chủ động tới thăm hỏi. Bà T1 trình bày tại phiên tòa phúc thẩm là bà T2 chủ động đề nghị và đưa bà T1 đi khám ở bệnh viện Hùng Vương, bà T2 đề nghị trả tiền xe nhưng bà T1 không đồng ý. Điều này thể hiện hậu quả bà T1 động thai là ngoài ý muốn của bà T2 và khi biết hậu quả xảy ra bà T2 đã thể hiện ý chí khắc phục hậu quả. Trong sự việc này, như Luật sư bảo vệ quyền lợi của bà T1 đã thừa nhận, bà T1 cũng là người có lỗi, hơn nữa hậu quả xảy ra không lớn, chấn thương đầu mặt không nhiều và không để lại thương tích, bà T1 đã mang thai tròn thai kỳ và sinh con khỏe mạnh, về phía bà T2 cũng đã thể hiện thiện chí của mình đối với bà T1. Vậy, trường hợp này không thuộc trường hợp "*do sức khoẻ, danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm mà người bị thiệt hại hoặc do tính mạng bị xâm phạm mà người thân thích gần gũi nhất của nạn nhân phải chịu đau thương, buồn phiền, mất mát về tình cảm, bị giảm sút hoặc mất uy tín, bị bạn bè xa lánh do bị hiểu nhầm*" nên không đủ căn cứ để xét bồi thường một khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần.

Xét thấy bà T1 cũng có lỗi dẫn đến phản ứng của bà T2 có hành vi đánh người, theo quy định tại Điều 585 Bộ luật Dân sự năm 2015 "*Khi bên bị thiệt hại có lỗi trong việc gây thiệt hại thì không được bồi thường phần thiệt hại do lỗi của mình gây ra*" nên bà T1 sẽ tự chịu 1/3 chi phí thiệt hại, bà T2 và bà Lụa có trách nhiệm đền bù bà T1 2/3 trên tổng số tiền bà T1 yêu cầu được Tòa án chấp nhận (chi phí khám chữa bệnh và xe cấp cứu là 2.161.600đ + thu nhập bị mất là 1.000.000đ) x 2/3 = 2.107.733đ.

Bản án sơ thẩm tuyên xử bà T2 và bà Lụa cùng liên đới chịu trách nhiệm bồi thường cho bà T1, Hội đồng xét xử xét thấy: Bà T2 và bà T1 là chị em, bà Lụa tuy phụ giúp bà T2 buôn bán nhưng không sở hữu tài sản chung, không thuộc trường hợp chịu trách nhiệm liên đới mà cần xem xét trách nhiệm theo phần theo quy định của Điều 587 Bộ luật Dân sự năm 2015 "*Trường hợp nhiều người cùng gây thiệt hại thì những người đó phải liên đới bồi thường cho người bị thiệt hại. Trách nhiệm bồi thường của từng người cùng gây thiệt hại được xác định tương ứng với mức độ lỗi của mỗi người; nếu không xác định được mức độ*

lỗi thì họ phải bồi thường thiệt hại theo phần bằng nhau.” Vậy, bà T2 và bà Lụa cùng chịu trách nhiệm cho bà T1 theo phần bằng nhau, mỗi người là 1.053.866đ.

Phát biểu của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận: Chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên đơn, sửa một phần bản án sơ thẩm.

Do sửa án sơ thẩm nên án phí sơ thẩm được điều chỉnh lại như sau:

- Bị đơn mỗi người chịu án phí sơ thẩm là 300.000đ theo quy định tại Khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo.

- Nguyên đơn được miễn án phí theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

[3] Án phí phúc thẩm: Do sửa bản án sơ thẩm nên đương sự kháng cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Khoản 1 Điều 584, Điều 585, Điều 587, Điểm a, b Khoản 1 Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên đơn.

1. Sửa Bản án sơ thẩm số 87/2017/DS-ST ngày 25/09/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh như sau:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Bà Bùi Thị Lệ T1.

1.1 Buộc bà Lê Thị Bích Thuỷ, bà Lê Thị Lụa mỗi người có trách nhiệm bồi thường cho Bà Bùi Thị Lệ T1 chi phí khám chữa bệnh và thu nhập bị mất từ ngày 02/10/2016 đến ngày 06/10/2016 là 1.053.866 đồng (Một triệu không trăm năm mươi ba ngàn tám trăm sáu mươi sáu đồng), tổng cộng là: 2.107.733đ (Hai triệu một trăm lẻ bảy ngàn bảy trăm ba mươi ba đồng) ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các

khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ theo Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

1.2 Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Thuỷ, bà Lụa mỗi người chịu phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) và nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bà T1 được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều: 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Án phí dân sự phúc thẩm: Nguyên đơn kháng cáo không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM;
- Tòa án nhân dân huyện BC;
- Chi cục THADS huyện BC;
- Các đương sự;
- Lưu VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Hiền